

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật.

Gói thầu chia thành nhiều phần độc lập, nhà thầu có thể tham dự một hoặc nhiều phần. Từng sản phẩm dự thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

Nhà thầu đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu tại Mẫu số 10B, Bảng giá dự thầu (Thông tin kê khai tại Mẫu số 10B, Bảng giá dự thầu và thông tin trên các tài liệu sản phẩm phải thống nhất với nhau). Đối với hàng hóa không có ký mã hiệu thì **nhà thầu điền “Không có”** và chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin mà nhà thầu kê khai. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì hàng hóa dự thầu của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

Các tài liệu chứng minh tính đáp ứng các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật của hàng hóa dự thầu phải còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu.

BẢNG ĐÁNH GIÁ KỸ THUẬT CỦA TỪNG SẢN PHẨM DỰ THẦU

Mã phần (lô):
Tên hàng hóa:
Ký mã hiệu:
Nhãn hiệu:
Xuất xứ:
Hãng sản xuất:
Quy cách:
Đơn vị tính:
Khối lượng:
Nhà thầu:

Tiêu chí đánh giá	Đạt/Không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
Sản phẩm dự thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ tương đương, chấp nhận được hoặc ưu việt hơn so với yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V E-HSMT. Thông số kỹ thuật trong catalogue, tài liệu kỹ thuật của sản phẩm phù hợp, logic với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất.	Đạt
Sản phẩm dự thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V E-HSMT. Hoặc thông số kỹ thuật trong catalogue, tài liệu kỹ thuật của sản phẩm không phù hợp, không logic với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất.	Không đạt
2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa	
Nhà thầu cung cấp các tài liệu sau: - Tài liệu kỹ thuật, catalogue, hình ảnh của sản phẩm dự thầu. - Giấy chứng nhận ISO đối với nhà thầu là nhà sản xuất. - Đối với sản phẩm dự thầu là trang thiết bị y tế loại A, B: • Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của cơ quan có thẩm quyền; • Tài liệu chứng minh Số công bố tiêu chuẩn đã được công khai trên Cổng thông tin điện tử về quản lý trang thiết bị y tế của Bộ Y tế. - Đối với sản phẩm dự thầu là trang thiết bị y tế loại C, D: • Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành (Số lưu hành) do Bộ Y tế cấp; • Hoặc Số giấy phép nhập khẩu phù hợp với trang thiết bị y tế dự thầu.	Đạt

Tiêu chí đánh giá	Đạt/Không đạt
- Đối đối với sản phẩm dự thầu là trang thiết bị y tế loại B, C, D: Nhà thầu phải đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế (Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế). - Đối với sản phẩm dự thầu không phải là trang thiết bị y tế: Tài liệu lưu hành hàng hoá tại Việt Nam gồm Tiêu chuẩn cơ sở/Phiếu công bố sản phẩm/Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan) chứng minh hàng hóa được nhập khẩu hợp pháp vào thị trường Việt Nam hoặc tài liệu tương đương. Trường hợp nhà thầu không có các tài liệu theo yêu cầu nêu trên hoặc có nhưng nội dung chưa rõ thì Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu bổ sung, làm rõ.	
Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3. Thời gian giao hàng	
Ngày giao hàng do nhà thầu đề xuất không quá 03 ngày kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng.	Đạt
Ngày giao hàng do nhà thầu đề xuất muộn hơn 03 ngày kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng.	Không đạt
4. Cam kết của nhà thầu	
Nhà thầu cam kết: - Nhà thầu cung cấp đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ để thực hiện các dịch vụ kỹ thuật theo yêu cầu của Chủ đầu tư và có đầy đủ tài liệu pháp lý của dụng cụ, thiết bị hỗ trợ (nếu có) để đưa vào sử dụng tại Bệnh viện. - Hàng hóa được giao mới 100%, còn nguyên bao bì. - Hàng hóa khi giao đảm bảo phẩm chất, chất lượng, bao bì đóng gói, thông số kỹ thuật theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất và theo yêu cầu của HSMT, đảm bảo không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng. - Hàng hóa được giao đến kho của chủ đầu tư, mọi chi phí vận chuyển do nhà thầu chịu.	Đạt

Tiêu chí đánh giá	Đạt/Không đạt
- Hạn sử dụng còn lại của hàng hóa tính từ thời điểm cung ứng cho chủ đầu tư đảm bảo tối thiểu còn 06 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với hàng hóa có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; ¼ hạn dùng đối với hàng hóa có hạn dùng dưới 01 năm. - Thu hồi hàng hóa không đảm bảo chất lượng trong quá trình kiểm tra, kiểm nghiệm, sử dụng hoặc khi có công bố của cơ quan có thẩm quyền và cung cấp lại hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn chất lượng. Trường hợp nhà thầu thiếu cam kết hoặc có nhưng nội dung chưa rõ thì được bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSDT. Trường hợp nhà thầu không bổ sung cam kết trong khoảng thời gian hợp lý theo yêu cầu của Chủ đầu tư thì E-HSDT của nhà thầu được coi là không đáp ứng yêu cầu.	
Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt